

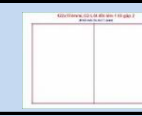
BẢNG GIÁ - IN BẰNG-THÀNH PHẨM - THIỆP CƯỚI IN KỸ THUẬT SỐ- THEO KHUÔN CÓ SẴN
(chỉ áp dụng cho các nhà in thiệp cưới, không in cho khách lẻ)
Cập nhật 28-12-2025)

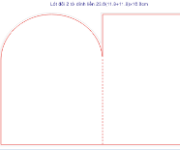
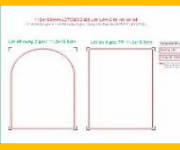
Stt	Tên khuôn (bao thư NGANG)	Kích thước TP (khổ đóng)	Hình ảnh minh họa	Loại giấy tiêu chuẩn- kiểu in	Giá và Phí Chưa Bao Gồm VAT (sẽ + VAT 8% khi tính tiền)
1	130x190mmBLC2T-Bộ Lót đại-2 tờ rời (Dùng cho bao thư khổ 20x15 hoặc 20x14cm)	13x19cm		* Giấy Kem NK230g. * In 1 mặt.	Giá: 980đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,058đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
2	122x174mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời (Dùng cho bao thư : BTN26)	12.2x17.4cm		* Giấy Kem NK230g. * In 1 mặt.	Giá: 890đ/ bộ 2 tờ (+VAT=961đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
3	123x168mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời (Dùng cho bao thư L6,L7)	12.3x16.8cm			
4	120x170mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12,M)	12x17cm			
5	117x174mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời (Dùng cho bao thư BTD17, khuôn A-B-C-D)	11.7x17.4cm			
6	120x190mmBLC2T-Bộ Lót Dài Lớn-2 tờ rời (Dùng cho bao thư BTN22)	12x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 980đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,058đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót

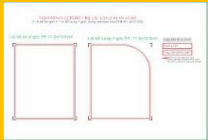
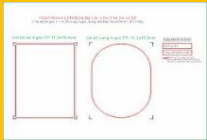
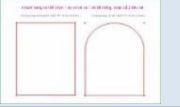
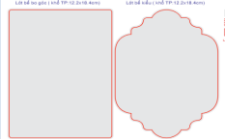
7	112x155mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời (Dùng cho bao thư BTN101, BTD102)	11.2x15.5cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 780đ/ bộ 2 tờ (+VAT=842đ) * Nếu in 2 mặt +400đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
8	158x158mmBLC2T-Bộ Lót Vuông-2 tờ rời (Dùng cho bao thư vuông BTV87, BTV88, BYV28)	15.8x15.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 1,080đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,166đ) * Nếu in 2 mặt +600đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
9	150x150mmBLC2T-Bộ Lót Vuông-2 tờ rời (Dùng cho bao thư vuông BTV89A khổ 16x16cm)	15x15cm			
10	140x140mmBLC2T-Bộ Lót Vuông-2 tờ rời (Dùng cho bao thư E,F,V3 khổ 15x15cm)	14x14cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 1,080đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,166đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
11	104x204mmBLC2T-Bộ Lót Dài-2 tờ rời (Dùng cho bao thư ngang BTN62 khổ 22x12cm)	10.4x20.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 1,040đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,123đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
12	100x190mmBLC2T-Bộ Lót Dài-2 tờ rời (Dùng cho bao thư BTN18)	10x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 780đ/ bộ 2 tờ (+VAT=842đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
15	92x210mmBLC2T-Bộ Lót Dài-2 tờ rời (Dùng cho bao thư khuôn H, K)	9.2x21cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 980đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1.058đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
16	92x188mmBLC2T-Bộ Lót Dài-2 tờ rời (Dùng cho bao thư khuôn G, D3)	9.2x18.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 780đ/ bộ 2 tờ (+VAT=842đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
13	90x202mmBLC2T-Bộ Lót Dài-2 tờ rời (Dùng cho bao thư BTN25)	9x20.2cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 920đ/ bộ 2 tờ (+VAT=994đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót

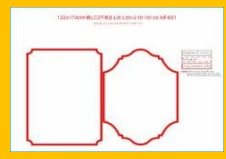
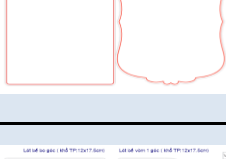
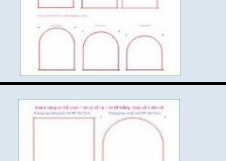
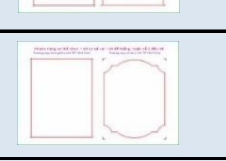
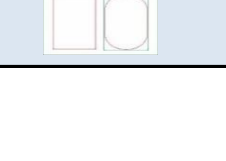
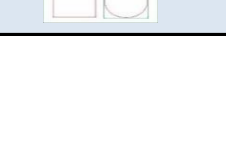
14	88x210mmBLC2T-Bộ Lót Dài-2 tờ rời (Dùng cho bao thư khuôn D4, D5)	8.8x21cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 980đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,058đ) * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót
17	130x190mmLC1T-Lót chiếc đại 1 tờ (Dùng cho bao thư khổ 20x15 hoặc 20x14cm)	13x19cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 580đ/ tờ (+VAT=626đ) * Nếu in 2 mặt +300đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
18	122x174mmLC1T-Lót chiếc lớn 1 tờ (Dùng cho bao thư : BTN26)	12.2x17.4cm		* Giấy Kèm NK230g. * In 1 mặt.	Giá: 530đ/ tờ (+VAT=572đ) * Nếu in 2 mặt + 250đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
19	123x168mmLC1T-Lót chiếc lớn 1 tờ (Dùng cho bao thư L6,L7)	12.3x16.8cm			
20	120x170mmLC1T-Lót chiếc lớn 1 tờ (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12,M)	12x17cm			
22	120x190mmLC1T-Lót chiếc lớn 1 tờ (Dùng cho bao thư BTN22)	12x19cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 580đ/ tờ (+VAT=626đ) * Nếu in 2 mặt +250đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
21	117x174mmLC1T-Lót chiếc lớn 1 tờ (Dùng cho bao thư BTD17, khuôn A-B-C-D)	11.7x17.4cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 530đ/ tờ (+VAT=572đ) * Nếu in 2 mặt + 250đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
23	112x155mmLC1T-Lót chiếc lớn 1 tờ (Dùng cho bao thư BTN101, BTD102)	11.2x15.5cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 480đ/ tờ (+VAT=518đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
24	108x158mmLC1T-Lót đơn SN 1 tờ (Dùng cho bao thư BTN23, BTD24)	10.8x15.8cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 480đ/1 tờ (+VAT=518đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
25	105x148mmLC1T-Lót phúc đáp lớn-1 tờ đơn (Dùng cho bao thư khuôn PD1, PD2,PD3)	10.5x14.8cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 430đ/1 tờ (+VAT=464đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
26	104x204mmLC1T-Lót chiếc dài 1 tờ (Dùng cho bao thư ngang BTN62 khổ 22x12cm)	10.4x20.4cm		* Giấy Kèm NK230g * In 1 mặt	Giá: 610đ/1 tờ (+VAT=659đ) * Nếu in 2 mặt +250đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ

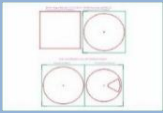
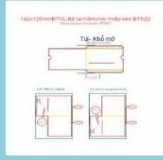
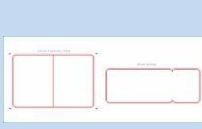
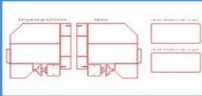
27	100x190mmLC1T-Lót chiếc dài 1 tờ (Dùng cho bao thư BTN18)	10x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 480đ/1 tờ (+VAT=518đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
28	90x202mmLC1T-Lót chiếc dài 1 tờ (Dùng cho bao thư BTN25)	9x20.2cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 550đ/1 tờ (+VAT=594đ) * Nếu in 2 mặt +250đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
29	88x210mmLC1T-Lót chiếc dài 1 tờ (Dùng cho bao thư khuôn D4, D5)	8.8x21cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 580đ/ tờ (+VAT=626đ) * Nếu in 2 mặt +250đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
30	92x210mmLC1T-Lót chiếc dài 1 tờ (Dùng cho bao thư khuôn H, K)	9.2x21cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 580đ/ tờ (+VAT=626đ) * Nếu in 2 mặt +250đ/tờ lót, Cán vôn + 50đ/ tờ lót
31	92x188mmLC1T-Lót chiếc dài 1 tờ (Dùng cho bao thư khuôn G, D3)	9.2x18.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 480đ/1 tờ (+VAT=518đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
32	72x158mmLC1T-Lót phúc đáp dài-1 tờ đơn (Dùng cho bao thư khuôn PD9)	7.2x15.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 430đ/1 tờ (+VAT=464đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
33	82x152mmLC1T-Lót phúc đáp dài-1 tờ đơn (Dùng cho bao thư khuôn PD8, PD9)	8.2x15.2cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 400đ/1 tờ (+VAT=432đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
34	94x150mmLC1T-Lót phúc đáp lớn-1 tờ đơn (Dùng cho bao thư khuôn PD4)	9.4x15cm			
34	94x144mmLC1T-Lót SN hoặc phúc đáp-1 tờ đơn (Dùng cho bao thư khuôn BTN113)	9.4x14.4cm			
35	158x158mmLC1T-Lót chiếc vuông 1 tờ (Dùng cho bao thư vuông BTV87, BTV88, BYV28)	15.8x15.8cm		* Giấy Kem NK230g	Giá: 630đ/1 tờ (+VAT=680đ)

36	150x150mmLC1T-Lót chiếc vuông 1 tờ (Dùng cho bao thư vuông BTV89A khổ 16x16cm)	15x15cm		NK230g * In 1 mặt	* Nếu in 2 mặt +300đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
37	140x140mmLC1T-Lót chiếc vuông 1 tờ (Dùng cho bao thư E,F,V3 khổ 15x15cm)	14x14cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 630đ/1 tờ (+VAT=680đ) * Nếu in 2 mặt +300đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
38	124x124mmLC1T-Lót phúc đáp vuông-1 tờ đơn (Dùng cho bao thư khuôn PD5, PD6,PD7)	12.4x12.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Giá: 440đ/1 tờ (+VAT=475đ) * Nếu in 2 mặt +200đ/ tờ, Cán vôn + 50đ/ tờ
39	130x190mmLG2-Lót đôi lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 26x19cm, Dùng cho bao thư khổ 20x15 hoặc 20x14cm)	13x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cán	Giá: 1,550đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,674đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/ tờ
40	104x204mmLG2-Lót đôi dài-1 tờ gấp 2 (Dùng cho bao thư ngang BTN62 khổ 22x12cm)	10.4x20.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cán	Giá: 1,640đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,771đ)+ phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/ tờ
41	122x174mmLG2-Lót đôi lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 24.4x17.4cm, Dùng cho bao thư : BTN26)	12.2x17.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cán	Giá: 1,420đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,534đ)+ phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ lót
42	123x168mmLG2-Lót đôi Lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 24.6x16.8cm, Dùng cho bao thư L6,L7)	12.3x16.8cm			
43	120x170mmLG2-Lót đôi lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 24x17cm, Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12, M)	12x17cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cán	Giá: 1,420đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,534đ)+ phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ lót
44	117x174mmLG2-Lót đôi lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 23.4x17.4cm, Dùng cho bao thư BTD17, khuôn A-B-C-D)	11.7x17.4cm			
45	108x158mmLG2-Lót đôi SN gấp 2 (Khổ mở 21.6x15.8cm, Dùng cho bao thư BTN23, BTD24)	10.8x15.8cm			
46	112x155mmLG2-Lót đôi lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 22.4x15.5cm, Dùng cho bao thư BTN101, BTD102)	11.2x15.5cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cán	Giá: 1,220đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,318đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ lót

47	158x158mmLG2-Lót đôi vuông-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 31.6x15.8cm, Dùng cho bao thư BTV28)	15.8x15.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,650đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,782đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ lót
48	150x150mmLG2-Lót đôi vuông-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 30x15cm, Dùng cho bao thư vuông BTV89A)	15x15cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,130đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,220đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ lót
49	140x140mmLG2-Lót đôi Vuông-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 28x14cm, Dùng cho bao thư E,F,V3)	14x14cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,650đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,782đ)+ phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
50	120x190mmLG2-Lót đôi Dài Lớn-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 24x19cm, Dùng cho bao thư BTN22)	12x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,550đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,674đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
51	100x190mmLG2-Lót đôi Dài-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 20x19cm, Dùng cho bao thư BTN18)	10x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,550đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,674đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
52	90x202mmLG2-Lót đôi Dài-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 18x20.2cm, Dùng cho bao thư BTN25)	9x20.2cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,490đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,609đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
53	88x210mmLG2-Lót đôi Dài-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 17.6x21cm, Dùng cho bao thư khuôn D4, D5)	8.8x21cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,550đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,674đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
54	90x210mmLG2-Lót đôi Dài-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 18x21cm, Dùng cho bao thư khuôn H, K)	9x21cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,550đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,674đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
55	95x188mmLG2-Lót đôi Dài-1 tờ gấp 2 (Khổ mở 19x18.8cm, Dùng cho bao thư khuôn G, D3)	9.5x18.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + cần	Giá: 1,550đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,674đ) + phí cán 50,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
56	118x168mm-LD28-Lót đôi 2 tờ dính liền có bẻ vòm (Lót này trùng cỡ lót phơi 24A và 25A => Dùng cho bao thư từ 12.6x17.6cm tới bao thư 14x19cm)	11.8x16.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + bẻ	Giá: 1,570đ/ bộ lót đôi (+VAT=1,696đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * Cán vôn + 100đ/bộ
57	112x155mm-L2TCBC2-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ (1 tờ bẻ bo góc + 1 tờ bẻ cung 2 góc, Dùng cho bao thư BTN101, BTĐ102)	11.2x15.5cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 990đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,069đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ

58	112x155mm-L2TCBC1-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bế (1 tờ bế bo góc + 1 tờ bế cung 1 góc, Dùng cho bao thư BTN101, BTĐ102)	11.2x15.5cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 990đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,069đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
59	112x155mm-L2TCBC4-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bế (1 tờ bế bo góc + 1 tờ bế cung 4 góc, Dùng cho bao thư BTN101, BTĐ102)	11.2x15.5cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 990đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,069đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
59	116x176mmLCBK648-Lót Lớn-1 tờ rời có bế lót báo 648 (Giống lót báo BTN114-648, Dùng cho bao thư BTN26, BTN114)	11.6x17.6cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
59	110x170mmLCBK648-Lót Lớn-1 tờ rời có bế lót mời 648 (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTĐ27, BTĐ12,M, BTN52, BTN26, BTN114)	11x17cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
60	123x168mm-BLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bế đầu tròn (Dùng cho bao thư L6,L7)	12.3x16.8cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
61	122x184mm-BLC2T21-Lót 2 tờ rời có bế kiểu (Dùng cho bao thư 200x140mm-BTN72)	12.2x18.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 1,190đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,285đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
62	120x166mm-BLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bế kiểu-K2L7 (Dùng cho bao thư L6,L7)	12x16.6cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ
63	122x172mm-BLC2T26-Lót 2 tờ rời có bế vòm (Giống lót DQ-25VIP10, Dùng cho bao thư BTN26)	12.2x17.2cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bế	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bế lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vôn + 100đ/bộ

63	180x122mm- Lót kiểu quạt-BTN26-656 (Giống lót BTN26-656, Dùng cho bao thư BTN26)	12.2x18cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 980đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,058đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
63	122x174mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ 651 (Giống lót BTN26-651, Dùng cho bao thư BTN26, BTN114)	12.2x17.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
64	120x170mm-BLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ kiểu BTN52 (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12,M, BTN52)	12x17cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
65	120x177mm-BLC2T24-Lót 2 tờ rời có bẻ kiểu (Dùng cho bao thư BTN26)	12x17.7cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
66	120x175mm-BLC2T25-Lót 2 tờ rời có bẻ kiểu (Giống lót DQ-25VIP05, Dùng cho bao thư BTN26)	12x17.5cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
67	120x174mm-BLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ đầu tròn (Dùng cho bao thư BTD17, BTN26, A-B-C-D) (Hoặc có thể bẻ lót nhiều tầng ngắn hơn như 12x17cm, 12x15.7cm, 12x14.2cm, 12x12.7cm...)	12x17.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
68	120x170mm-BLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ đầu tròn (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12,M)	12x17cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
69	120x170mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ kiểu K5 (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12,M)	12x17cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ
70	122x174mmBLC2T-Bộ Lót Lớn-2 tờ rời có bẻ cung 2 chiều (Dùng cho bao thư : BTN26)	12.2x17.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt + bẻ	Giá: 1,090đ/ bộ lót 2 tờ (+VAT=1,177đ) + phí bẻ lót 150,000đ/ lần đặt * In 2 mặt + 500đ, Cán vân + 100đ/bộ

71	160x160mm-BLC2T-Bộ Lót Vuông - 2 tờ có bề kiểu xoay tròn LX14 (Dùng cho bao thư : BTV28, Hoặc có thể bề lót xoay 1 tờ lớn 16x16cm và 1 tờ nhỏ 13.9x13.9cm.)	16x16cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Lót: 1,790đ/ bộ 2 tờ (không bồi) (+VAT=1,933đ) + phí bề lót 150,000đ/ lần đặt hàng. * Nếu in 2 mặt +950đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót * Trường hợp có đóng nút vàng + 600đ
72	140x140mmBLC2T-Bộ Lót Vuông - 2 tờ có bề kiểu tròn KV3-125 (Dùng cho bao thư E,F,V3)	14x14cm		* Giấy Kem NK230g * In 1 mặt	Lót: 1,340đ/ bộ 2 tờ (không bồi) (+VAT=1,447đ) + phí bề lót 150,000đ/ lần đặt hàng. * Nếu in 2 mặt +500đ/bộ, Cán vôn + 100đ/bộ lót * Trường hợp có đóng nút vàng + 600đ
73	192x120mmBTVL-Bộ túi+lót+chibi thiếp kéo BTN22 (Dùng cho bao thư khuôn BTN22)	19.2x12cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt	4,720đ/ bộ (+VAT=5,098đ) + phí bề 300,000đ/ lần đặt hàng * Cán vôn + 200đ/bộ
74	120x170mm-LG3-Lót lớn gấp 3 + bằng (Dùng cho bao thư BTN10, BTN11, BTN19, BTN20, BTD27, BTD12,M)	12x17cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt	Lót (lót gấp 3 in 2 mặt kèm bằng) : 1,860đ/ bộ (+VAT=2,009đ) + phí bề 150,000đ * Cán vôn + 100đ/bộ
75	100x190mm-LG3-K11-Lót dài gấp 3-khoảng hở 10cm (Dùng cho bao thư BTN18)	10x19cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + bề	Lót (lót gấp 3 in 2 mặt) : 1,700đ/ bộ (+VAT=1,836đ) + phí bề 150,000đ * Cán vôn + 100đ/bộ
76	88x204mm-BLC2T-Bộ lót dài kiểu Passport (lót báo-lót mời) (Dùng cho bao thư D4, lót báo 88x125mm, lót mời 80x204mm)	8.8x20.4cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + bề	Bộ Lót (Báo + mời) : 1,770đ/ bộ 2 tờ (+VAT=1,912đ) + phí bề lót 300,000đ/ lần đặt hàng. * Cán vôn + 150đ
77	202x90mm-TDN11-Bộ Túi -giấy quăn- bằng- lót kiểu Passport (Dùng cho bao thư BTN25)	20.2x9cm		* Giấy Kem NK230g * In 2 mặt + bề	Nguyên bộ 4,330đ/ bộ (+VAT=4,676đ) + phí bề 300,000đ/ lần đặt hàng. * Nếu cán vôn +100đ

*** Giá và phí áp dụng:**

=> Lập phiếu tính tiền sẽ tính đơn giá hoặc phí chưa VAT, Luôn cộng thêm VAT phía dưới phiếu tính tiền.

=> Các loại phí như phí làm khuôn, phí lên khuôn, phụ phí giao hàng đã thông báo ...cũng sẽ hiểu là giá trước VAT nên sẽ được cộng thêm VAT khi lập phiếu giao hàng. Khi xuất hóa đơn khách hàng có thể yêu cầu chia các khoản phí này vào giá thành sản phẩm.

=> Khách hàng có thể lựa chọn nhận hóa đơn qua email hoặc zalo.

*** Phí hoặc phí SL ít:** Giá áp dụng cho SL từ 300 bao thư tới 499 sp.

=> Số lượng từ 1 tới 99 sp: phí 50,000đ/lô hàng.

=> Số lượng từ 100 tới 299 sp: phí 30,000đ/lô hàng.

(Trường hợp lót có hai nội dung trở lên thì được gộp thành 1 số lượng nhưng + phí nhiều nội dung: 10,000đ cho mỗi nội dung tăng thêm).

• In mẫu màu (nếu yêu cầu):

=> In mẫu màu: Nếu khách hàng cần in chỉ để kiểm tra mẫu màu => phí 50.000đ (nếu tới xem rồi quyết luôn thì không thu phí)

=> In mẫu hoàn chỉnh: nếu in mẫu xong phải bế hoặc gấp thành bao thư hoàn chỉnh => phí 100.000đ (điều kiện mẫu chỉ có in + bế bao thư, không có ép kim, bế lót hay dập nổi...).

=> Nếu các loại giấy tiêu chuẩn như trên với khổ chúng tôi có sẵn thì không thu tiền giấy để in mẫu. Nếu loại giấy khác theo yêu cầu thì thu thêm tiền 1 tờ giấy + công cắt trước khi in 10,000đ nữa.

*** Công thức tính giá sản xuất mẫu (có thể cắt tay hoặc bế tùy theo mẫu):**

=> Bộ thiệp chỉ in lót và bao thư: 100,000đ/ bộ

=> Bộ thiệp chỉ in lót + bao thư + giấy quấn hoặc thêm giấy can: 150,000đ/ bộ

=> Nếu bộ thiệp có thêm bao thư phúc đáp (hoặc cả lót phúc đáp) thì phúc đáp được tính thành 1 bộ riêng.

(Áp dụng cho SL từ 1-2 bộ , nếu nhiều hơn tính thêm theo giá như mua số lượng nhiều)

*** Công thức tính giá In mẫu không thành phẩm:**

=> Bộ thiệp chỉ in lót và bao thư: 50,000đ/ bộ

=> Bộ thiệp chỉ in lót + bao thư + giấy quấn hoặc thêm giấy can: 80,000đ/ bộ

=> Nếu bộ thiệp có thêm bao thư phúc đáp (hoặc cả lót phúc đáp) thì phúc đáp được tính thành 1 bộ riêng.

(Áp dụng với giấy tiêu chuẩn và có sẵn, khác giấy tính thêm tiền giấy và công cắt giấy).

(Áp dụng cho SL từ 1-2 tờ in , nếu nhiều hơn tính thêm theo giá như mua số lượng nhiều)

•Máy in - Độ đồng đều và ổn định của màu in:

=> Chúng tôi sẽ cố gắng để bài in có chất lượng cao nhất. Tuy nhiên chúng tôi cũng chỉ cam kết độ ổn định của màu sắc từ 85% tới 95%.

=> Những yếu tố dưới đây sẽ ảnh hưởng tới độ đồng đều và ổn định của màu sắc(chia sẻ để khách hàng tham khảo):

* Máy in-mực in: Máy in nên là máy đời mới, đồng thời mực cùng các vật tư thay thế và chế độ bảo trì của chính hãng sẽ cho sản phẩm in đẹp và ổn định hơn (điều này chúng tôi đảm bảo).

* Khác đợt in: Một file in vào 2 ngày khác nhau cũng có một chút sai lệch về màu sắc.

* Thời gian in: Màu mực laser ít bị phai màu qua thời gian, tuy nhiên nếu 1 bài được in từ lâu, do mực đã khô nên cũng sẽ khác một chút so với bài mới in.

* Khác định lượng (độ dày) giấy: Cùng loại giấy nhưng khác nhau về độ dày thì màu sắc giấy nguyên thủy cũng đã không giống nhau. Khi in độ hút mực giữa hai loại giấy dày và mỏng cũng khác nhau. Hai yếu tố trên sẽ làm cho màu in giữa hai loại giấy khác độ dày không đồng màu nhau.

* Khác loại giấy: Nếu cùng file in nhưng khác loại giấy cũng sẽ cho ra 2 màu khác nhau.

* Các mẫu thiệp có phủ nền: Với những mẫu thiệp có phủ nền, khả năng chênh lệch màu giữa các sp trong 1 lô in hoặc sọc nhẹ là cao hơn các loại khác. Các màu khó in nhất gồm những màu như xanh bơ, xanh ngọc, xanh tím, hồng nhạt có pha 3 hay 4 màu....

• Độ chính xác của vị trí:

=> Quý trình in KTS thường bị chạy qua chạy lại một chút trong quá trình in. Độ lệch thường dao động từ 0.5 tới 1.5mm.

* Bài in giấy càng dày, giấy càng dài...thì độ ổn định vị trí càng thấp.

* Giải pháp giải quyết:

- Những bài thông thường sẽ hiếm ai phát hiện việc chạy do nếu có nền thì khi in chúng tôi đã tô màu tràn nền thêm ra ngoài 2mm và các chữ quan trọng không để quá sát viền...

- Những thiết kế có viền gần dao bế hay đường cắt nên hạn chế đưa vào thiết kế, vì khi in bị chạy một chút thì đường viền thành bên to bên nhỏ và nhìn dễ thấy và không đẹp. Nếu khách yêu cầu phải có đường viền thì cần chấp nhận sự tương đối khi sản phẩm 2 bên viền không đều nhau.

- Đặc biệt cả 2 mặt của bài in cùng có đường viền là điều nên tránh vì ngoài việc máy in in bị chạy thêm việc in 2 mặt cũng có thể trật thêm một chút làm lỗi càng nghiêm trọng hơn.

• Đường link để tải khuôn bế:

=> Quý khách có thể chọn khuôn trên website, khi nhấp vào hình ảnh khuôn muốn tải về, dòng chi tiết bên trái phía dưới sẽ có đường link để quý khách tải về sử dụng.

=> Nếu việc tải file vẫn gặp khó khăn, có thể gửi zalo và xin file khuôn bao thư nào mà quý khách cần.

• Bảng giá này áp dụng trong trường hợp Khách hàng thiết kế nội dung dựa vào khuôn mẫu chúng tôi cung cấp, chúng tôi in hoàn thiện bao gồm cả logo nội dung hay sơ đồ...

• Nếu Quý khách có nhu cầu thêm thiệp phúc đáp, vui lòng chọn khuôn phù hợp ở trên, bộ thiệp phúc đáp sẽ được tính độc lập so với bộ thiệp cưới.

• Các quy định về giao hàng, thanh toán được thực hiện như phôi thiệp cưới.

• Rất mong được sự hợp tác của quý khách hàng. Trân trọng kính chào